

UREHERO

UREHERO

LASCHRI

SƠN ĐẶC BIỆT CHUYÊN DÙNG ĐỒ ĐÀN HỒI & MỀM DẪO
A GENTLE PAINT THAT LOOKS INTO THE FUTURE.

**58th JAPAN DIY
HOMCENTER SHOW
PRODUCT CONTEST**

Giải thưởng
Cục sản xuất
Bộ Kinh tế
Thương mại và
Công nghiệp

Vị trí số 1
trong cuộc
bình chọn sản
phẩm mới
được ưa thích

Đã được cấp bằng sáng chế

Sửa đổi Ver.6



CÔNG TY TNHH SƠN SAKURA VIỆT NAM

ĐÁNH DẤU SỰ RA ĐỜI LOẠI SƠN MỚI CHUYÊN VỀ ĐỘ DẼO ĐÀN HỒI, PHÙ HỢP CHO CÁC CHI TIẾT TỔNG HỢP

ĐẶC TÍNH CƠ BẢN

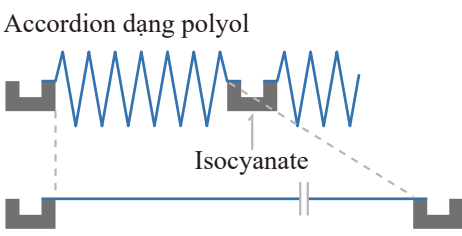
①	Thích hợp cho các vật liệu linh hoạt như các sản phẩm từ da và nhựa.	②	Thích hợp cho các vật liệu đàn hồi như cao su và bọt biển.
③	Khả năng bám dính trên nhiều loại vật liệu (nhựa, kim loại, kính)	④	Là lớp bảo vệ cho các vật liệu mềm dẻo
⑤	Khả năng kháng hoá chất không tan ngay cả khi lau bằng cồn	⑥	Màng sơn mịn và không dính

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT 1: TỶ LỆ KÉO DẪN 250-350%

Với các vật liệu như mềm dẻo và co giãn như cao su và xốp thì nó vẫn bám dính và không bị phai màu.

CƠ CHẾ


Accordion dạng polyol




Isocyanate

Theo đuổi khả năng co giãn linh hoạt của màng phủ với cấu trúc ống xếp

Trước khi kéo




Sau khi kéo




Màng sơn không bị nứt toác, bong tróc hay bạc màu

Sau khi vặn vít



Công khai trên video



※ Tốc độ tăng trưởng của ánh sáng xanh sẽ thấp hơn tốc độ tăng trưởng trên

※ Vật liệu: cao su tự nhiên Loại sơn: Urehero LASCHRI White

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT 2: TÍNH CHỐNG TRƠN TRƯỢT CAO

Các loại sơn thông thường chuyên về độ đàn hồi thường dễ dính và bám bẩn nhưng Urehero Lascri có đặc tính chống trơn trượt tuyệt vời và có khả năng chống bám bẩn rất cao.

CƠ CHẾ

Lá = chất chống trượt



Đất = Trong màng sơn

Rễ = Monomer

Hiệu quả liên tục bán vĩnh cửu

Công khai trên video



※ Chất liệu: Mũ cotton 100% Sơn: Urehero lascri trong suốt

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT 3: BẮM DÍNH VỚI NHIỀU CHẤT LIỆU

Cắt giảm đáng kể chi phí sơn do các bộ phận phức hợp có thể được sơn mà không cần lớp phủ riêng biệt

Vật liệu bám dính

Cao su	Styren, cao su butadien	○	
	Cao su thiên nhiên	○	
	Cao su ethylene, propylene	○	
	Cao su Nitrile	○	
	Cao su silicon	△	
Nhựa	Polyethylene	△	
	Polypropylene	△	
	Polycarbonate	○	
	PET	○	
	Acrylic	○	
	ABS	○	
	6 nylon	○	
	Poly urethane	○	
	Polyester	○	
	PVC cứng	○	
	PVC mềm	○	
	Chất đàn hồi nhiệt dẻo	○	
	Kim loại	Sắt	○
		Thép (SUS304,430)	○
		Nhôm (A5052,6063)	○
Đồng		○	
Thiếc		○	
Khác	Thủy tinh	○	
	Da tổng hợp	○	

Bảng màu



- Trắng, đen, đỏ, 011 vàng
- 012 vàng, xanh nước biển, xanh lá cây, đỏ nâu
- Màu sơn, bạc kim loại (2 loại), trong suốt
- Vàng lục, huỳnh quang, trong suốt ánh màu
- Màu mờ, màu phân sắc.



Nhựa tổng hợp

○ : Đạt tiêu chuẩn có cut (JIS)

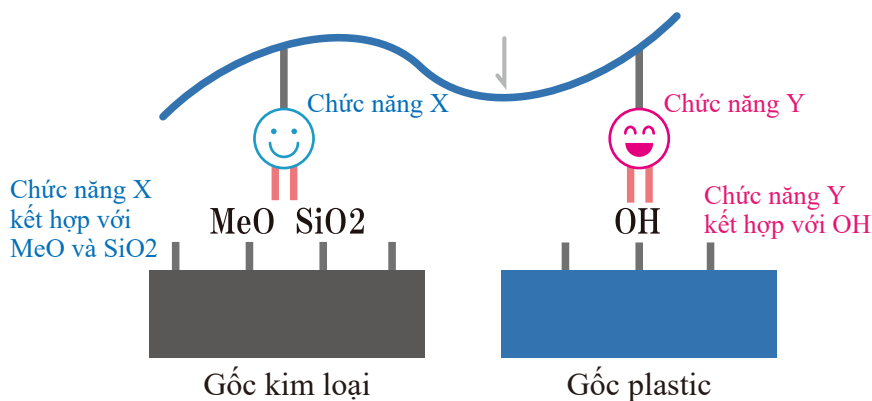
△ : Không đạt tiêu chuẩn có Cut nhưng đạt tiêu chuẩn không cut

※ Kết quả thử nghiệm trên tám thử của nội bộ công ty. Tùy vào chất làm dẻo có trường hợp kết quả có sự khác biệt. Do đó khi sử dụng cần thử nghiệm trước.

※ Với cao su thiên nhiên thử nghiệm độ bám dính sau khi kéo, gấp đạt tiêu chuẩn JIS

CƠ CHẾ

■ 2 nhóm đối tượng. Nhóm chức năng kép đặc biệt



Hai nhóm chức năng đặc biệt đóng vai trò tùy thuộc vào vật liệu đạt được độ bám dính chặt chẽ với nhiều loại vật liệu

TÍNH NĂNG KHÁC

Khả năng chống va đập	Đạt (500gx50cm) QR	Kháng dung môi hữu cơ Kháng cồn	Đạt N - heksan Etanol/Đạt IPA
		Tỷ lệ trong suốt	95.7% (heizu: dưới 0.1)
Khả năng phòng trừ phát tán	Có hiệu quả	Chống ẩm (70°C, độ ẩm 95%. 6 tuần)	Bình thường
Độ cứng	2H (Tự phục hồi)	Kháng nước (40°C ngâm 1 tháng)	Bình thường
Khả năng quét cọ	Cọ sắt 50 lần: đạt	Chống chịu thời tiết (Xenon 2000h) JISA 1415	Tỷ lệ duy trì độ bóng 99.9% (Đo chiếu góc 60 độ)
	Tẩy bằng điện: Có vết xước	Khả năng chống bám bẩn (Tính dầu)	Đạt
	4.9N1 vạn lần: Không lộ đường gốc	Đáp ứng tiêu chuẩn môi trường	Luật vệ sinh thực phẩm, RoHS2, F****

※1) Một vật thủy tinh được sơn rơi từ độ cao 1 m, đã đạt kết quả không bị tán xạ quá phạm vi 1m²

※2) Bề mặt PP, ABS, PC

※3) Chi kết tủa, không áp dụng danh sách tích cực

Thành tích phương pháp sơn	Phun sơn, cọ, con lăn, nhúng,....		
Thông số kỹ thuật sơn (Khi phun sơn)			
Loại sơn	Trong suốt	Các màu	Metalic
	Trong suốt		
Dung môi	Chất chính: Chất làm cứng = 10:1		
Chất làm cứng (tỷ trọng)	70%-120%	60%-110%	70%-120%
Số lượt sơn	1 lần		
Độ dày tiêu chuẩn	5-15 μm	10-20 μm	10-20 μm
Lượng phủ trên lý thuyết	0.03-0.12	0.05-0.12	0.05-0.11
Điều kiện sấy	Khô tiếp xúc	Khô tự nhiên 20°C: 45 p	
	Khô hoàn toàn	Khô tự nhiên 20°C: 45 p	
Thời gian khả dụng	Nhiệt độ thường 3 ngày - 1 tuần		
	24h		

< Chú ý: >

- Khuấy kỹ chất nền để đồng nhất trước khi sử dụng.
- Trộn nhựa nền và chất đóng rắn theo tỷ lệ trộn quy định (10:1) và khuấy kỹ. Nếu khó quá thì trộn theo tỷ lệ 20:1.
- Đảm bảo sử dụng chất dung môi được chỉ định để pha loãng.
- Đối với sơn phun, thời gian thích hợp là 8 đến 15 giây (cốc IHS).
- Sau khi trộn chất nền và chất làm cứng, nó sẽ đông lại nếu để lâu, vì vậy vui lòng chỉ trộn một lượng vừa đủ sử dụng trong ngày.
- Chất làm cứng sẽ cứng lại khi phản ứng với nước, vì vậy hãy bảo quản trong hộp kín để tránh ẩm.
- Khi phun sơn, nếu sơn không bị đọng sương và bị nhão thì hãy tăng lượng dung môi pha loãng.
- Đối với sơn kim loại, chúng tôi khuyên bạn nên sơn với lượng dung môi cao hơn và ít phun sơn hơn.
- Không thể sơn lại (lớp phủ ngoài) sau khi lớp sơn đã khô bề mặt. Trong trường hợp sơn lại, vui lòng làm nhám bề mặt bằng giấy mài hoặc dung môi chuyên dụng trước khi sơn.



CÔNG TY TNHH SƠN SAKURA VIỆT NAM

Lô I4-2, KCN Quế Võ (mở rộng), Phường Phượng Mao, Thị Xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0222 361 8633

Fax: 0222 – 361 863

Mail: info@sakurapaint.vn